ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:76 /KH-UBND	*Hà Nam, ngày* 03 *tháng 9 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 66 - NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Thực hiện kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 14/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Ủy ban nhân dân xã Hà Nam ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm cơ quan đơn vị, ban ngành đoàn thể và người dân trên địa bàn xã, nhất là người đứng đầu các cơ quan đơn vị, về tầm quan trọng của công tác xây dựng và thi hành pháp luật là "đột phá của đột phá" trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, là một nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật sát với thực tiễn, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, bám sát thực tiễn. Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Yêu cầu

- Kịp thời cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 95-CTr/TU.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể, phân công trách nhiệm, tiến độ, lộ trình triển khai thực hiện phù hợp tình hình thực tiễn của xã, bảo đảm hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch; bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của cơ quan chuyên môn,địa phương trong công tác xây dựng và tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân

thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và cải cách hành chính trong tình hình mới. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý, hoạt động hiệu quả của các cơ quan hành chính nhà nước sau sắp xếp đơn vị hành chính và kiện toàn tổ chức bộ máy. Qua đó, góp phần thúc đẩy môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, giải phóng nguồn lực, khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. ***Trong đó:***

Hết năm 2025, cơ bản hoàn thành việc rà soát, tháo gỡ các "điểm nghẽn" trong cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND và Chủ tịch UBND xã, đặc biệt là những vướng mắc ảnh hưởng đến cải cách thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, đầu tư công và thu hút đầu tư.

Đến năm 2027, hoàn thành việc bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật Trung ương và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Đến năm 2030, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách pháp luật địa phương về đầu tư, kinh doanh, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh nâng cấp về môi trường đầu tư đưa xã Hà Nam vào tốp khá của thành phố.

Hướng đến năm 2045, phấn đấu có hệ thống pháp luật chất lượng cao, phù hợp với thực tiễn địa phương; cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật bảo đảm nghiêm minh, hiệu quả, tạo lập văn hóa pháp quyền, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, công bằng, dân chủ, văn minh. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Định kỳ và thường xuyên hằng năm

(1) Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật

- Phấn đấu ≥95% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

- Phấn đấu 100% văn bản ban hành bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định.

- Phấn đấu 100% văn bản được thường xuyên kiểm tra, rà soát khi có căn cứ phát sinh.

- Phấn đấu 100% các văn bản quy phạm pháp luật của xã ban hành phù hợp với thực tiễn và điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương.

(2) Về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông qua hoàn thiện thể chế

- Định kỳ tổ chức đối thoại hàng năm (≥1 lần/năm giữa chính quyền với doanh nghiệp về chính sách, pháp luật và thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc thi hành pháp luật hằng năm và công khai kết quả.

- Công khai 100% quy hoạch, dự án, thủ tục đầu tư, đấu thầu trên địa bàn.

(3) Về thi hành pháp luật và kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm

- Kịp thời phát hiện và xử lý 100% văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Các kiến nghị, phản ánh về văn bản quy phạm pháp luật của cán bộ, đảng viên và nhân dân được thực hiện trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp.

(4) Về nâng cao nhận thức pháp luật trong Nhân dân

- Phấn đấu tỷ lệ thông tin công khai kịp thời, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật về tiếp cận thông tin từ 90% trở lên.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành được cập nhật, đăng tải Trang Thông tin điện tử của xã.

(5) Về đổi mới tổ chức và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Bố trí đủ đội ngũ pháp chế tại các cơ quan đơn vị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Công chức Tư pháp, người có vị trí việc làm về lĩnh vực pháp luật được tham gia bồi dưỡng định kỳ bảo đảm tiêu chuẩn theo vị trí.

2.2. Theo từng giai đoạn (2025 - 2045)

2.2.1. Đến hết năm 2025

(1) Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật

- Phấn đấu hoàn thành 100% việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Kịp thời kiến nghị bãi bỏ hoặc sửa đổi các quy định không còn phù hợp.

(2) Về thi hành pháp luật và kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm

Triển khai tới 100% cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện kiến nghị, phản ánh về văn bản quy phạm pháp luật trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp.

(3) Về chuyển đổi số và hiện đại hóa quản trị pháp luật

100% cơ quan hành chính nhà nước sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử.

2.2.2. Đến hết năm 2026

(1) Về chuyển đổi số và hiện đại hóa quản trị pháp luật

Tích hợp 100% dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

(2) Về nâng cao nhận thức pháp luật

Đưa hoạt động đánh giá hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật vào tiêu chí thi đua.

2.2.3. Đến hết năm 2027

(1) Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật

Hoàn thiện đồng bộ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND và Chủ tịch UBND xã phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu quả; được chuẩn hóa, phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và có tính ổn định, dễ tiếp cận.

(2) Về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông qua hoàn thiện thể chế

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư minh bạch, thông thoáng.

- Có giải pháp, cơ chế phù hợp để tổ chức tư vấn pháp luật định kỳ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.2.4. Đến hết năm 2030

(1)Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật: Phấn đấu đưa chỉ số cải cách thể chế xã thuộc tốp đầu của tỉnh.

(*2)Về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông qua hoàn thiện thể chế:*

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư minh bạch, thông thoáng.

- Có giải pháp, cơ chế đặc thù, thúc đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật định kỳ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

(3) Về chuyển đổi số và hiện đại hóa quản trị pháp luật

- Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số tương đối đồng bộ trong xây dựng pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý.

(4) Về nâng cao nhận thức pháp luật trong Nhân dân

- Xã có tủ sách pháp luật điện tử; 100% cán bộ cơ sở được tập huấn kiến thức pháp luật định kỳ.

- Các chính sách, pháp luật mới do Trung ương và địa phương ban hành được tuyên truyền, phổ biến tới Nhân dân.

2.2.5. Đến hết năm 2045

*(1) Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật:*Phấn đấu đưa chỉ số cải cách thể chế của xã thuộc nhóm đầu của tỉnh.

(2) Về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông qua hoàn thiện thể chế: Có hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, đồng bộ tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

*(3) Về chuyển đổi số và hiện đại hóa quản trị pháp luật:*Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong xây dựng pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, sử dụng công nghệ AI trong quản trị, hỗ trợ dự báo, thẩm định văn bản.

(Chi tiết phân công nhiệm vụ theo Phụ lục số I đính kèm)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2025

1.1. Rà soát để sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm *"địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"*.

1.2. Triển khai tới 100% cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện kiến nghị, phản ánh về văn bản quy phạm pháp luật trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp.

1.3. Thực hiện 100% các phòng ban chuyên môn sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử.

2. Nhiệm vụ thường xuyên

2.1. **Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật**

a) Thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng cụ thể hoá thành các văn bản quy phạm pháp luật của xã theo thẩm quyền. Lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan toả tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

b) Xác định xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của xã.

c) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chịu trách nhiệm chính về chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị mình tham mưu trình Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

2.2. **Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển**

a) Các văn bản quy phạm pháp luật của xã ban hành phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trên địa bàn xã.

b) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật công khai, minh bạch, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

c) Đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong tham mưu chính sách và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.

d) Chủ động rà soát, các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính. Đồng thời,thực hiện phân cấp, phân quyền theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"

2.3. **Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật**

a) Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan.

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và thực thi pháp luật.

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên đăng tải những nội dung quan trọng được phát trên hệ thống phát thanh, truyền thông của xã

d) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.

e) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

***2.4.* Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tham gia tích cực vào việc xây dựng thể chế và pháp luật quốc tế khi có yêu cầu.

b) Xử lý tốt các vấn đề pháp lý nhất là tranh chấp đầu tư, đầu tư công nhằm bảo vệ lợi ích của nhà nước và lợi ích chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn

***2.5.* Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, gắn với thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống", liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào *"học tập số"*. Có chính sách thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

(Chi tiết phân công nhiệm vụ theo Phụ lục số II đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị

- Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộngvề nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 14/7/2025 theo hướng đa dạng hoá các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, tuyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác, cụ thể hoá nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng, người dân, doanh nghiệp, trên địa bàn.

- Theo chức năng, nhiệm vụ,quyền hạn ban hành kế hoạch của cơ quan, cụ thể hóa Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) trước ngày 05 của tháng báo cáo (06 tháng và 01 năm) để tổng hợp.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 10 của tháng báo cáo (06 tháng

và 01 năm) tham mưu, xây dựng Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã để báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định hoặc đột xuất (khi có yêu cầu).

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và thực thi pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị, kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để được xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy;
- Chủ tịch UBND xã;
- Các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Đức Ban